TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN G** **TỈNH ĐIỆN B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐST-HNGĐ	*Tuần G, ngày 19 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 12 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HN&GĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Cứ Thị Tr (Lầu Thị Ch), sinh ngày 01/01/1990; Nơi ĐKHKTT: Bản Xá Nh, xã Rạng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B. Địa chỉ hiện nay: Bản Dê D, xã Sính Ph, huyện Tủa Ch, tỉnh Điện B.

Anh Sùng A G; sinh ngày 08/02/1989; Địa chỉ: Bản Xá Nh, xã Rạng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 10 năm 2022, người yêu cầu gồm chị Cứ Thị Tr và anh Sùng A Gi đã thỏa thuận được như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Cứ Thị Tr và anh Sùng A G đăng ký kết hôn tại UBND xã Rạng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B ngày 09/09/2011. Việc kết hôn là tự nguyện, không ai bị ép buộc. Cuộc sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp, anh chị không tìm được quan điểm chung trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã. Anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2017 đến nay. Từ khi ly thân đến nay, anh chị không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị Tr, anh G thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy anh chị đã thỏa thuận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị .

[2]. Về con chung: Chị Cứ Thị Tr và anh Sùng A G có 02 người con chung là Sùng Thị T, sinh ngày 12/4/2011 và Sùng A L, sinh ngày 07/7/2013. Khi ly hôn anh chị đã thỏa thuận giao hai cháu: Sùng Thị T, sinh ngày 12/4/2011 và Sùng A L, sinh ngày 07/7/2013 cho anh Sùng A G trực tiếp trông nom, chăm sóc,

giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên. Chị Tr chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận giao nuôi con chung cho anh chị.

[3]. Về tài sản chung, tài sản riêng; nợ phải trả, nợ lấy về: Chị Cứ Thị Tr và anh Sùng A G không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Cứ Thị Tr và anh Sùng A G là người dân tộc thiểu số sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện được miễn lệ phí, có đơn xin miễn toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Cứ Thị Tr và anh Sùng A G là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Cứ Thị Tr và anh Sùng A G thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao giao hai cháu Sùng Thị T, sinh ngày 12/4/2011 và Sùng A L, sinh ngày 07/7/2013 cho anh Sùng A G trực chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng: Chị Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về quan hệ tài sản: Tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có

1.4. Về lệ phí: Chị Cứ Thị Tr và anh Sùng A G được miễn nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Chi cục THADS huyện Tuần G;
- UBND xã Rạng Đ;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Đình H